

THÔNG TIN
TRÍCH LỤC HỒ SƠ DIỆN TỒN ĐỘNG ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN NGƯỜI
CÓ CÔNG TỈNH QUẢNG BÌNH LẤY Ý KIẾN CỦA NHÂN DÂN

*(Kèm theo Công văn số 1417/SLĐTBXH-NCC ngày 16 / 10 /2017
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)*

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc giải quyết hồ sơ người có công tồn đọng theo Quyết định số 408/QĐ-LĐTBXH ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trích lục 14 hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ và người hưởng chính sách như thương binh để công khai cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được biết, theo dõi và tham gia ý kiến gồm:

A. Hồ sơ đề nghị suy tôn liệt sĩ

1. Bà: Trương Thị Quý Định

- Sinh năm: 1944
- Nguyên quán: Quảng Hòa- Quảng Trạch- Quảng Bình
- Ngày tham gia cách mạng: 02/02/1963
- Hy sinh ngày: 10/09/1968
- Cấp bậc, chức vụ: Dược tá mậu dịch viên kiêm thủ kho cấp phát thuốc.
- Đơn vị khi hy sinh: Cửa hàng Dược phẩm Bồ Trạch.
- Nơi hy sinh: Bệnh viện Bồ Trạch
- Trường hợp hy sinh (diễn giải cụ thể, chi tiết tình huống, hoàn cảnh): Đang nhận hàng trung chuyển chi viện cho Miền Nam, máy bay địch đến đánh phá làm cháy kho hàng, đ/c Định dũng cảm cứu chữa tài sản thì bị máy bay oanh tạc trở lại, đ/c Định bị thương nặng và hy sinh.
- Người giao nhiệm vụ: Đ/c Trần Phú, Chủ nhiệm Quốc doanh dược phẩm Quảng Bình
- Người biết sự việc: Ông Lê Đắc Thọ và ông Đặng Choảnh
- Thân nhân (bố đẻ, mẹ đẻ, vợ/chồng, con, người nuôi dưỡng): không.
- Người đề nghị xác nhận: Ông Trương Quang Trung.
- Mối quan hệ: Anh ruột.
- Hiện cư trú tại: Quảng Hòa- Quảng Trạch- Quảng Bình

2. Ông: Lê Hồng Phong

- Sinh năm: 1947

- Nguyên quán: Lộc Thủy- Lệ Thủy- Quảng Bình
- Ngày tham gia cách mạng:
- Hy sinh ngày: 23/10/1967
- Cấp bậc, chức vụ: Công nhân.
- Đơn vị khi hy sinh: Đội máy kéo số 2, huyện Lệ Thủy.
- Nơi hy sinh: Bến phà xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy.
- Trường hợp hy sinh (diễn giải cụ thể, chi tiết tình huống, hoàn cảnh): Được đơn vị cử vận chuyển vật liệu phục vụ máy kéo và kho xăng dầu của đơn vị đã bị bom Mỹ đánh hy sinh tại chỗ (trong trận này có đ/c Trần Kim Dung cũng hy sinh và đã được suy tôn liệt sĩ vào năm 1983 theo Quyết định số 304/CTKT ngày 26/8/1983).
- Người giao nhiệm vụ:
- Người biết sự việc: Ông Bùi Tiến Dũng.
- Thân nhân (bố đẻ, mẹ đẻ, vợ/chồng, con, người nuôi dưỡng): không.
- Người đề nghị xác nhận: Ông Lê Công Ký.
- Mối quan hệ: Anh ruột.
- Hiện cư trú tại: Lộc Thủy- Lệ Thủy- Quảng Bình

B. Hồ sơ đề nghị xác nhận người hưởng chính sách như thương binh

1. Ông: Trần Văn Hiều

- Sinh năm: 1947
- Nguyên quán: Quảng Văn - Ba Đồn - Quảng Bình
- Hiện cư trú tại: Xã Phước Tân - Xuyên Mộc - Bà Rịa Vũng Tàu
- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 6/1971 đến 6/1972	C Quảng Trạch D3- E307 - F743 Mặt trận B5	Chiến sĩ	Mặt trận B5
Từ 7/1972 đến nay	Về địa phương là xã viên tiểu thủ công nghiệp		

- Bị thương : 12/02/1972;
- Tại: Đường 9 Quảng Trị
- + Đơn vị khi bị thương: C5-D3 Mặt trận B5 Quảng Trị

Handwritten signature

+ Trường hợp bị thương: Chuyển thương binh ở mặt trận về tuyến sau, máy bay Mỹ oanh tạc bị thương.

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đi

+ Các vết thương cụ thể: Hồng 1 mắt trái; cẳng chân trái gãy bó bột; 1 vết thương dưới tay phải gần nách; 1 vết thương sau lưng bên phải; 1 vết thương ở bả vai bên phải.

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện dã chiến Cam Thái - Cam Lộ từ 12/2/1972 đến 28/6/1972

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Hoàng Văn Đã (Vũng Tàu), Trần Thị Lửu (Quảng Văn), Phạm Duy Trì (Quảng Xuân), Phạm Thanh Luận (Quảng Hưng), Phan Xuân Chiếu (Quảng Tiến), Trần Duy Đồng (Quảng Liên).

2. Ông: Phan Trọng Ngân

- Sinh năm: 1942

- Nguyên quán: Quảng Lưu - Quảng Trạch - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Quảng Lưu - Quảng Trạch - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 9/1968 đến 12/1969	Là dân quân tập trung của xã	Chiến sỹ 12 ly 7	Quảng Lưu - Quảng Trạch - Quảng Bình
Từ 1/1970 đến 1/1972	Dân công hỏa tuyến C5-D72-F473	A Trưởng	Mặt trận B5 Quảng Trị
Từ 2/1972 đến nay	Là Nông dân xã Quảng Lưu - Quảng Trạch - Quảng Bình		

- Bị thương : 22/10/1971;

- Tại: Đường 9 Mặt trận B5 Quảng Trị

+ Đơn vị khi bị thương: C5-D72- F473 Mặt trận B5 Quảng Trị

+ Trường hợp bị thương: Đang vận chuyển đạn phục vụ chiến đấu tại mặt trận

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đang vận chuyển đạn

+ Các vết thương cụ thể: 1 vết thương vùng cằm kích thước 5x0,5cm; 1 vết thương vùng cằm kích thước 2x0,2cm; 1 vết thương 1/3 trên mặt trong cẳng chân phải kích thước 10x0,2cm.

+ Đã được điều trị tại: Viện 52 mặt trận từ ngày 22/10/ 1971 đến 21/11/1971

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Nguyễn Minh Thường (Quảng Phương), Nguyễn Văn Phương (Quảng Lưu), Phạm Thanh Luận (Quảng Hưng), Phạm Duy Trì (Quảng Xuân)

3. Ông: Nguyễn Minh Mẫn

- Sinh năm: 1937

- Nguyên quán: Đức Ninh Đông - Đồng Hới - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Đức Ninh Đông - Đồng Hới - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 5/8/1972 đến 30/10/1973	Đại đội 4 Dân công hỏa tuyến Quảng Bình	Cán bộ C Phó Hậu cần	Quảng Bình
1/11/1973 đến nay	Trở về địa phương		

- Bị thương : 15/9/1972;

- Tại: Phà Quán Hàu - Quảng Ninh - Quảng Bình

+ Đơn vị khi bị thương: Đại đội 4 Dân công hỏa tuyến Quảng Bình

+ Trường hợp bị thương: Đang trực tiếp làm nhiệm vụ hậu cần cho đơn vị bốc vác hàng hóa phục vụ chiến trường.

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Ngồi dưới giao thông hào

+ Các vết thương cụ thể: Gãy xương sống mũi bên phải; bom bi xuyên họng sát mép dưới quai hàm bên trái.

+ Đã được điều trị tại: Trạm y tế xã Vĩnh Ninh và Trạm xá đơn vị phân trạm ở Đồng Phú - Đồng Hới - Quảng Bình từ 15/9/1972 đến 10/10/1972

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Đặng Văn Côn (Đức Ninh - Đã từ trần), ông Nguyễn Văn Phiến (Đức Ninh Đông), Nguyễn Văn Bằng (Bắc lý)

4. Bà: Lê Thị Mĩa

- Sinh năm: 1954

- Nguyên quán: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
-----------	--------	------------------	-------------------

Từ 2/1968 đến 10/1969	Đi dân công Cẩm Ly	Nấu ăn	Huyện Lệ Thủy
Từ 2/1970 đến 4/1974	Trực 12 ly 7 xã Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình	Chiến sỹ	Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình
Từ 4/1974 đến 4/1975	Công nhân Quốc phòng phục vụ 112	Nấu ăn	
Từ 4/1975 đến 10/1977	Công ty ăn uống thành phố Huế	Phục vụ ăn uống	Thành phố Huế
Từ 10/1977 đến 11/1991	Công ty ăn uống thành phố Đồng Hới	Thủ quỹ+kho	Quảng Bình
Từ 11/1991 đến 4/2005	Về thôi việc	Xã viên HTX nông nghiệp	

- Bị thương : 17/9/1972;

- Tại: Trận địa Rào Luy - Xã Nghĩa Ninh

+ Đơn vị khi bị thương: Dân quân xã Nghĩa Ninh

+ Trường hợp bị thương: Đang làm nhiệm vụ chiến đấu bắn trả máy bay Mỹ

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đang đứng bắn

+ Các vết thương cụ thể: 1 vết thương ở đầu gối bên phải; 1 vết thương ở cánh tay phải; 1 vết thương ở đầu

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện A Quảng Quảng Bình từ 17/9/1972 đến 12/10/1972

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Lê Thanh Quốc (Bắc Nghĩa), Bùi Văn Bồng (Bắc Nghĩa - Đã từ trần)

5. Bà: Lê Thị Công

- Sinh năm: 1944

- Nguyên quán: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 4/1964 đến	Thư ký Đội 5 -	Thư ký	Nghĩa Ninh

4/1971	Phương Xuân		
Từ 4/1972 đến 4/1975	Trung đội dân quân 12 lý 7 xã Nghĩa Ninh	Chiến sĩ	Nghĩa Ninh
Từ 4/1976 đến nay	Thôn 9- Nghĩa Ninh - Đồng Hới		

- Bị thương : 25/5/1972;

- Tại: Trận địa Chó Nồi xã Nghĩa Ninh

+ Đơn vị khi bị thương: Dân quân du kích xã Nghĩa Ninh

+ Trường hợp bị thương: Đang làm nhiệm vụ chiến đấu bắn máy bay Mỹ, Mỹ ném bom xuống trận địa bị thương

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đứng

+ Các vết thương cụ thể: 1 vết thương ở đầu; 1 vết thương ở chân trái; 1 vết thương ở tay phải

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện A Quảng Bình từ 25/5/1972 đến 6/6/1972

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Lê Văn Thên (Bắc nghĩa), Bùi Văn Bông (Bắc Nghĩa - Đã từ trần), Đoàn Ngọc (Bắc Nghĩa)

6. Bà: Nguyễn Thị Chàm

- Sinh năm: 1946

- Nguyên quán: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 1960 đến 1961	Dân quân du kích xã trực chiến 12 lý 7	Dân quân	xã Nghĩa Ninh
Từ 3/1965 đến 23/11/1967	Đơn vị 219 Đội 263 Binh trạm 14 Đoàn 559	Dân công hỏa tuyến	
12/1967 đến nay	Trở về địa phương	Xã viên HTX	

- Bị thương : 23/11/1966;

- Tại: Đường 16, Tà Con, Quảng Trị

+ Đơn vị khi bị thương: C219- D263 - BT 14 Đoàn 559

Handwritten signature

- + Trường hợp bị thương: Đang làm nhiệm vụ mở đường thông xe phục vụ cho chiến trường, máy bay Mỹ ném bom xuống trận địa bị thương
- + Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đang mở đường
- + Các vết thương cụ thể: 1 vết thương tay phải; 1 vết thương ở mông; 1 vết thương ở trán phía trái; 1 vết thương ở chân phải; 1 vết thương ở vành tai trái
- + Đã được điều trị tại: Binh trạm 14 từ 23/11/1966 đến 28/01/1967
- + An dưỡng tại:
- Người biết sự việc: Đặng Văn Nghê (Nghĩa Ninh), Trần Xinh (Bắc Nghĩa)

7. Bà: Đoàn Thị Toát

- Sinh năm: 1950
- Nguyên quán: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình
- Hiện cư trú tại: Nghĩa Ninh - Đồng Hới - Quảng Bình
- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 2/1967 đến 6/1968	Trực chiến 12 ly 7 tại trận địa Vòng Than - Rẫy Cau	Chiến Sĩ	Nghĩa Ninh
Từ 8/1968 đến 5/1970	Học sư phạm Sơ cấp Quảng Bình		Quảng Bình
Từ 6/1970 đến 12/1973	Dạy mẫu giáo ở Nghĩa Ninh	Giáo viên	Nghĩa Ninh
Từ 1973 đến nay	Sản xuất nông nghiệp		

- Bị thương : 23/4/1968;
- Tại: Vòng Than - Rẫy Cau - Cạnh đường 15A xã Nghĩa Ninh
- + Đơn vị khi bị thương: Dân quân xã Nghĩa Ninh
- + Trường hợp bị thương: Chiến đấu với máy bay Mỹ, Mỹ ném bom xuống trận địa bị thương.
- + Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đứng bắn súng 12 ly 7
- + Các vết thương cụ thể: 1 mảnh bom sau vai trái; 1 mảnh phía trên đầu
- + Đã được điều trị tại: Bệnh viện A Quảng Bình từ 24/4/1968 đến 10/5/1968
- + An dưỡng tại:
- Người biết sự việc: Bùi Văn Bông (Bắc Nghĩa - Đã từ trần), Đoàn Minh Quạc (Bắc Nghĩa - Đã từ trần), Lê Thanh Quốc (Bắc Nghĩa).

Handwritten signature

8. Ông: Phạm Đài

- Sinh năm: 1925

- Nguyên quán: An Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: An Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 01/1965 đến 02/1967	B43 - K4 dân công hỏa tuyến huyện Lệ Thủy	C trưởng	Quảng Bình
Từ 3/1967 đến nay	Thôn Lộc Hạ - An Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	Xã viên HTX	

- Bị thương : 25/9/1966;

- Tại: Đường 16

+ Đơn vị khi bị thương: B43- K4 Dân công hỏa tuyến huyện Lệ Thủy

+ Trường hợp bị thương: Vận chuyển gạo phục vụ chiến trường

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đứng

+ Các vết thương cụ thể: 2 vết thương ở đùi phải; 1 vết thương ở bẹn bên phải; 2 vết thương ở thắt lưng

+ Đã được điều trị tại: Bệnh xá từ 25/9/1966 đến 24/10/1966

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Nguyễn Văn Cam (An Thủy) và Lê Văn Dung (An Thủy), Bùi Văn Chanh (An Thủy) và Nguyễn Văn Xê (An Thủy - Đã từ trần)

9. Ông: Phạm Văn Thái

- Sinh năm: 1950

- Nguyên quán: Thái Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Thái Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 8/1969 đến 9/1969	Đi học sử dụng vũ khí 12 ly 7	Chiến sĩ	
Từ 10/1969 đến 10/1972	Cụm trực chiến Huyện	Khẩu đội trưởng	Quảng Bình

Handwritten signature

Từ 11/1972 đến 11/1976	Thư ký đội sản xuất	Trung đội trưởng dân quân	
12/1976 đến 8/1986	HTX Hồng Thái	Đi học kế toán và làm kho + quỹ HTX	
Từ 9/1986 đến 10/1988	HTX Hồng Thái	Kế toán viên	
Từ 11/1988 đến 4/2005	HTX Bắc Thái	Kế Toán trưởng	
Hiện là xã viên HTX nông nghiệp Bắc Thái, Thái Thủy			

- Bị thương : 20/10/1971

- Tại: Động Eem xã Tân Thủy

+ Đơn vị khi bị thương: Dân quân xã Thái Thủy (Trực chiến cụm phía trước)

+ Trường hợp bị thương: Làm nhiệm vụ chiến đấu bắn máy bay trinh sát, bị máy bay bắn bị thương

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đứng

+ Các vết thương cụ thể: 2 vết thương chân phải; 01 vết thương đùi trái

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện Lê Thủy từ 20/10/1971 đến 06/11/1971

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Trần Văn Phan (Thái Thủy), Trần Đăng Ve (Thái Thủy)

10. Ông: Đào Quang Cảnh

- Sinh năm: 1935

- Nguyên quán: Lộc Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Lộc Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 4/1954 đến 12/1959	Dân quân du kích địa phương	Thôn đội trưởng thôn Tuy Lộc	Quảng Bình
Từ 1/1960 đến 8/1965	Đại đội trưởng dân quân Thuận Thủy	Kiểm Xóm trưởng	
Từ 1/1966 đến 7/1966	Tham gia chiến trường B Chiến	B trưởng Đoàn Quân y 83	Quảng Trị

	dịch A Sầu - A Lưới Quảng Trị		
12/1966 đến 12/1975	Đại đội trưởng dân quân	Kiểm phó chủ nhiệm ban quản lý HTX	Quảng Bình
1/1976 đến nay	Xã viên cán bộ Ban chấp hành phụ lão xã		

- Bị thương : 22/4/1966;

- Tại: Rừng Quảng Trị

+ Đơn vị khi bị thương: Đoàn Quân y 83

+ Trường hợp bị thương: Làm nhiệm vụ khiêng tải thương binh đánh trận A Sầu

- A Lưới

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Nằm

+ Các vết thương cụ thể: 2 vết thương ở gáy

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện 44 Mai Thủy từ 22/4/1966 đến 15/5/1966

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Nguyễn Văn Hạc (Lộc Thủy), Nguyễn Tấn Khung (Lộc Thủy)

11. Bà: Nguyễn Thị Xuân

- Sinh năm: 1939

- Nguyên quán: Xuân Ninh - Quảng Ninh - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Đồng Mỹ - Đồng Hới - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 9/1956 đến 10/1960	Giáo viên vỡ lòng xã Xuân Ninh	Tổ trưởng	Xã Xuân Ninh
Từ 10/1960 đến 9/1965	Huyện ủy Quảng Ninh	Nhân viên đánh máy	Huyện Quảng Ninh
Từ 10/1965 đến nay	Thị trấn Nông Trường Lệ Ninh - Lệ Thủy - Quảng Bình. Hiện tại đã nghỉ hưu và cư trú ở	Cán bộ,	Quảng Bình

Handwritten signature

	Đồng Mỹ, Đồng Hới - Quảng Bình		
--	--------------------------------	--	--

- Bị thương : 05/5/1968;

- Tại: Đội Quyết Tiến Nông trường Lệ Ninh

+ Đơn vị khi bị thương: Nông Trường Lệ Ninh

+ Trường hợp bị thương: Đi phục vụ chiến đấu, chuyển người bị thương đi cấp cứu.

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Đi phục vụ chiến đấu

+ Các vết thương cụ thể: 2 vết thương ở đầu; 2 vết thương ở tay trái; 1 vết thương ở bụng; 1 vết thương ở chân phải; 2 vết thương ở mặt

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện Nông trường Lệ Ninh từ 5/5/1968 đến 28/6/1968

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Nguyễn Đình Khoa (Thị trấn Nông trường Lệ Ninh) và Nguyễn Hữu Kiên (Thị trấn Nông trường Lệ Ninh)

12. Bà: Nguyễn Thị Duyên

- Sinh năm: 1941

- Nguyên quán: Quảng Thủy - Quảng Trạch - Quảng Bình

- Hiện cư trú tại: Đồng Sơn - Đồng Hới - Quảng Bình

- Quá trình tham gia cách mạng:

Thời gian	Đơn vị	Cấp bậc, chức vụ	Địa bàn hoạt động
Từ 6/1963 đến 1969	Nhà máy Rượu Bồng Lai - Quảng Bình	Công nhân	Quảng Bình
Từ 1969 đến 1972	Học Kế toán Trung cấp lương thực thuộc Trường nghiệp vụ lương thực Bộ lương thực và thực phẩm tại Hà Bắc	Cán bộ	Hà Bắc
Từ 1972 đến 1991	Cửa hàng lương thực Đồng Sơn - Thuộc Công ty Kinh doanh lương thực Tổng hợp	Kế toán viên	Đồng Sơn

	Quảng Bình		
1991 đến nay	Nghỉ hưu		

- Bị thương : 13/5/1966;

- Tại: Xóm Me Mé - Sơn Trạch - Bố Trạch - Quảng Bình

+ Đơn vị khi bị thương: Nhà máy Rượu Bông lai thuộc Ty Công nghiệp Quảng Bình

+ Trường hợp bị thương: Đang làm nhiệm vụ tiếp cơm, nước lên trận địa cho dân quân tự vệ trực chiến đấu bắn máy bay Mỹ, bị máy bay Mỹ ném bom oanh tạc nên bị thương tại chỗ

+ Tư thế bị thương (đứng, quỳ, ngồi, nằm, bò): Nằm

+ Các vết thương cụ thể: Bị gãy xương ống chân phải

+ Đã được điều trị tại: Bệnh viện huyện Bố Trạch từ 14/5/1966 đến 23/5/1966

+ An dưỡng tại:

- Người biết sự việc: Nguyễn Thị Đào (Nam Lý), Lê Khắc Hòa (Đồng Sơn), Ngô Thị Diên (Nam Lý)

Ý kiến phản hồi xin gửi về: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Quảng Bình, địa chỉ: Đường Hai Bà Trưng, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; điện thoại 0232 3824924 hoặc 0232 3822393 trong thời gian 15 ngày kể từ ngày đăng tin kỳ đầu tiên để được tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo Ban Chỉ đạo xác nhận người có công tỉnh Quảng Bình.

Handwritten signature